

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HC-ST
Ngày 14/8/2017
V/v khiếu kiện Quyết định cấp
Giấy chứng nhận QSD đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hoa
Ông Hồ Viết Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ngọc là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Duy Bảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2016/TLST-HC ngày 19 tháng 12 năm 2016, về việc khiếu kiện Quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12a/2017/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Hoàng Hữu Thắng, sinh năm: 1957

Địa chỉ: Khối 6, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (có mặt)

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Doãn Tiến Dũng, Chức vụ Chủ tịch UBND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, ủy quyền cho Ông: Võ Văn Hùng - Phó Chủ tịch UBND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, theo giấy ủy quyền số 105/UBND-TTR ngày 17 tháng 02 năm 2017 (vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị Tuyền.

Địa Chỉ: Khối Hải Bằng, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

- Bà Hoàng Thị Quyên.

Địa Chỉ: nhà số 25, đường Độc Thiết, khối Quang Tiến, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (có mặt).

- Bà Hoàng Thị Kiên.

Địa Chỉ: Khối 6, phường Nghi Tân, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Bà Hoàng Thị Tư.

Địa Chỉ: Khối 7, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

- Bà Hoàng Thị Năm.

Địa Chỉ: Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Bà Hoàng Thị Sáu.

Địa Chỉ: Khối 3, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/7/2016, đơn khởi kiện bổ sung ngày 30/11/2016 và quá trình giải quyết vụ kiện ông Hoàng Hữu Thắng là người khởi kiện trình bày:

Ông Hoàng Bảo Tuyên và Hoàng Thị Tường là bố mẹ ông Hoàng Hữu Thắng có 7 người con, Hoàng Thị Tuyên, Hoàng Thị Quyên, Hoàng Thị Kiên, Hoàng Thị Tư, Hoàng Thị Năm, Hoàng Thị Sáu và Hoàng Hữu Thắng. Năm 1978 nhà nước làm đường Tàu từ Cảng Cửa Lò về ga Quán Hành, gia đình ông Hoàng Bảo Tuyên và Hoàng Thị Tường được nhà nước cấp đất, thửa 41 tờ bản đồ số 5 diện tích 393m² tại xóm Mai Lĩnh (nay khối 3 phường Thu Thủy). Ông bà làm nhà gỗ ba gian ở được 4 năm thì có con gái là Hoàng Thị Năm kết hôn với anh Phan Thanh Sơn được bố mẹ cho ở ngôi nhà gỗ ba gian của bố mẹ xây dựng.

Tháng 9 năm 1988 bà Hoàng Thị Sáu cũng về xin ông Tuyên bà Tường (bố mẹ) dựng nhà ở đến nay trên thửa đất.

Năm 1988 bà Hoàng Thị Tường chết, năm 2001 ông Hoàng Bảo Tuyên chết. Năm 2003 ông Hoàng Hữu Thắng cùng với bà Năm, bà Sáu thống nhất bằng miệng diện tích thửa đất chia làm ba. Ngày 06/10/2014 ông Hoàng Hữu Thắng đến UBND phường Thu Thủy để làm thủ tục chuyển nhượng một phần thửa đất cho người khác, thì được chính quyền địa phương cho biết toàn bộ diện tích thửa đất đã được đăng ký ghi tên bà Hoàng Thị Năm, đã được UBND thị xã Cửa Lò cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mã số U345459 số vào sổ 00099/927/2002/QĐUB ngày 27/9/2002 cho bà Hoàng Thị Năm. Sau khi biết thửa đất đã được cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” (GCNQSDĐ) cho bà Năm, các con ông Hoàng Bảo Tuyên yêu cầu bà Năm chia phần đất theo thỏa thuận bằng miệng trước đây nhưng bà Năm không đồng ý. Bà Năm cho rằng đất đã được cấp GCNQSDĐ cho bà Năm, bà không chia cho ai. Ngày 03/9/2015 ông Hoàng Hữu Thắng có đơn khởi kiện gửi Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò yêu cầu thu hồi, hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất UBND thị xã Cửa Lò cấp cho bà Hoàng Thị Năm sử dụng 393m² đất tại khối 3, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò. Do Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò chưa thụ lý, ngày 04/7/2016 ông Hoàng Hữu Thắng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An hủy GCNQSDĐ số 00099/927/2002/QĐUB cấp cho bà Hoàng Thị Năm.

Chứng cứ ông Hoàng Hữu Thắng yêu cầu hủy GCNQSDĐ gồm:

- Đơn đăng ký quyền sử dụng đất do bà Năm kê khai ngày 25/10/1997 có nội dung “nguồn gốc sử dụng đất thừa kế”, có xác nhận của UBND phường Thu Thủy ngày 02/4/1998 (BL36).

- Giấy xác nhận nguồn gốc và thời gian sử dụng đất viết ngày 21/01/1999 khi làm hồ sơ cấp GCNQSDĐ có nội dung “Được thừa kế đất ở năm 1980” (BL37).

- Phiếu kiểm tra thẩm định hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 15/4/2001 có nội dung “Đất thừa kế năm 1980 không có giấy tờ”(BL 33).

- Biên bản làm việc tại UBND phường Thu Thủy ngày 10/11/2014 có ghi nội dung bà Năm trình bày “Tôi lấy chồng năm 1981 vợ chồng ở cùng ông bà sau đó ông bà cho tôi ở trên mảnh đất này” (BL11);

- Biên bản làm việc tại Phòng Thanh Tra – UBND thị xã Cửa Lò bà Hoàng Thị Năm trình bày: “Năm 1982 đền bù làm đường tàu bố mẹ tôi Hoàng Bảo Tuyên và Hoàng Thị Tuyên đến tháng 02/1982 phải chuyển ra xóm Mỹ Lệnh (Khối 3, phường Thu Thủy bây giờ) vì di dời làm đường tàu. Vợ chồng tôi được bố mẹ cho ra khu đất để ở. Năm 1988 thì gi Hoàng Thị Sáu ở Hà Tĩnh ra và ở một bên tôi” (BL187).

- Ông Hoàng Hữu Thắng cùng với bà Năm, bà Sáu (người đang sử dụng 393m² làm nhà) thỏa thuận miệng thửa đất chia làm ba phần vào năm 2003, năm 2008 đã xây tường cao 1m để làm ranh giới.

UBND thị xã Cửa Lò do Ông Võ Văn Hùng là người Đại diện theo ủy quyền trình bày: Thửa đất số 41 tờ bản đồ số 5, diện tích 393m² có tại khối 3 phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, UBND thị xã Cửa Lò đã cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm. Nguồn gốc đất do bà Hoàng Thị Năm kê khai, là được chia thừa kế từ năm 1980 đến nay sử dụng liên tục, đúng mục đích, không có tranh chấp. Được Hội đồng đăng ký đất đai phường Thu Thủy xét duyệt, nên UBND thị xã Cửa Lò cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm.

Các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Bà Hoàng Thị Tuyên, Hoàng Thị Quyên, Hoàng Thị Kiên, Hoàng Thị Tư và Hoàng Thị Sáu, trình bày nội dung như ông Hoàng Hữu Thắng trình bày trên và yêu cầu Tòa án hủy GCNQSDĐ cấp cho bà Hoàng Thị Năm.

- Bà Hoàng Thị Năm không nhất trí như nội dung ông Thắng trình bày, cho rằng: Nguồn gốc thửa đất do bà Hoàng Thị Năm xin cấp đất ở đã được nhà nước cấp GCNQSDĐ, chứ không phải tài sản của bố mẹ bà để lại. Trong hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ có tờ “Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất” có mục “nguồn gốc sử dụng” ghi “Thừa kế năm 1980” bà Năm lý giải: Do khi làm hồ sơ, cán bộ địa phương làm hồ sơ viết vào đơn và nói bà Năm ký, bà cũng không hiểu như thế nào mà ký vào giấy tờ đó. Thực sự thửa đất đó không phải di sản thừa kế vì bà Tường chết năm 1988 ông Tuyên chết năm 2001, trong khi GCNQSDĐ cấp năm 1996. Vì không phải là di sản thừa kế nên ông Thắng không có quyền đối với thửa đất, đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện ông Thắng.

- Bà Hoàng Thị Sáu trình bày: Năm 1988 do vợ chồng ly hôn ba mẹ con không có nhà đất ở, khi mẹ (bà Tường) vừa qua đời bố là Hoàng Bảo Tuyên dựng nhà trên thửa đất của bố mẹ từ năm 1988, đến năm 1999 làm lại nhà ở liên tục có đóng thuế nhà đất. Đại diện xóm ông Lê Xuân Tuệ, khối trưởng khối 3 phường Thu Thủy xác nhận, bà Hoàng Thị Sáu có đất ở từ năm 1988 là đúng. Đại diện

UBND phường Thu Thủy, ông Nguyễn Thanh Tuyền Chủ tịch UBND phường xác nhận, gia đình bà Hoàng Thị Sáu sử dụng đất và hằng năm có nộp thuế nhà đất là đúng thực tế.

Kết quả xác minh tại UBND phường Thu Thủy: Thửa đất ông Thắng yêu cầu hủy GCNQSDĐ đã cấp cho Bà Năm ngày 27/9/2002 nguồn gốc đất không có giấy tờ, bà Hoàng Thị Năm kê khai cấp GCNQSDĐ đất cho bà Năm theo Nghị định 64 của Chính phủ. Hiện nay thửa đất do hai người con ông Hoàng Bảo Tuyền đang sử dụng làm nhà ở từ trước khi cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm.

Ngày 21/7/2017 theo yêu cầu của bà Hoàng Thị Năm và ông Hoàng Hữu Thắng là người khởi kiện Tòa án đã tiến hành xác minh thẩm định tại chỗ, kết quả: Trên thửa đất số 41 tờ bản đồ số 5 tại khối 3 phường Thu Thủy hiện tại có hai ngôi nhà: Ngôi nhà bằng 100m² của bà Hoàng Thị Năm và ngôi nhà lợp Pi brôxi măng diện tích 80m² của bà Hoàng Thị Sáu, giữa hai ngôi nhà có khoảng đất trống được xây bao bằng gạch tạp lô cao khoảng 1 m.

Theo bà Năm: Bức tường do ông Thắng xây khi bà Năm đi vắng, còn ngôi nhà bà Sáu đến làm nhà ở từ năm 1991, đến năm 1997 bà Sáu sửa lại nhà và ở từ đó đến nay.

Theo ông Thắng, ngôi nhà bà Sáu được xây dựng từ năm 1988 sau khi ly hôn, bà ở liên tục, đến năm 1999 bà Sáu xây lại nhà. Hiện nay gia đình bà Hoàng Thị Năm và bà Hoàng Thị Sáu là hai hộ riêng biệt, có sổ hộ khẩu riêng, đăng ký độc lập từ năm 2004 tại khối 3 phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò.

Ông Hoàng Hữu Thắng cũng như bà Hoàng Thị Năm đều có xin một số người biết về nguồn gốc thửa đất xác nhận.

Tại phiên tòa:

Người khởi kiện vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện yêu cầu hủy GCNQSDĐ do UBND thị xã Cửa Lò cấp cho bà Hoàng Thị Năm sử dụng thửa đất 41 tờ bản đồ số 05 có tại khối 3, phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò.

Ông Võ Văn Hùng phó chủ tịch UBND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An là người được ủy quyền có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử vắng mặt người bị kiện, ông giữ nguyên các ý kiến trình bày trước đây tại Tòa án.

Người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa đều đề nghị, Hội đồng xét xử, hủy quyết định cấp GCNQSDĐ và GCNQSDĐ cấp cho bà Hoàng Thị Năm. Bà Hoàng Thị Năm vắng mặt không có lý do, có con là Phan Hoàng Vũ đề nghị không chấp nhận yêu cầu của Ông Hoàng Hữu Thắng, đề nghị giữ nguyên quyết định và GCNQSDĐ đã cấp cho bà Năm.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, tranh tụng tại phiên tòa. Phiên tòa đã đưa ra xét xử nhiều lần các đương sự đã được tổng đạt hợp lệ đề nghị Tòa án xét xử.

Về nội dung, đề nghị áp dụng: Điểm a Khoản 3 Điều 116, Điều 29, Điều 30, Điều 32, Khoản 1, điểm b Khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015, Điều 204 Luật đất đai năm 2013; khoản 3 mục 1 thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính, chấp nhận đơn khởi kiện của ông Hoàng Hữu Thắng về việc yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xe ri số U: 345459 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất số 00099/QSDD/927/2002/QĐ-UB ngày 27/9/2002 và tên Hoàng Thị Năm trong danh sách Quyết định số 927/2002/QĐ-UB.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về đối tượng khởi kiện: Người khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định cấp GCNQSDĐ và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đây là vụ án khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý giải quyết, theo quy định tại Điều 30 Điều 32 Luật tố tụng hành chính năm 2015 và khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 02 ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời hiệu khởi kiện: Quyết định số 927/2002/QĐ/UB ngày 27/9/2002 của UBND thị xã Cửa Lò, về việc cấp giấy chứng nhận QSDĐ ở đô thị cho hộ các gia đình, cá nhân. Danh sách gồm 102 hộ cấp GCNQSDĐ, đối với thửa số 41 tờ bản đồ số 5 diện tích 393 m² cấp cho bà Hoàng Thị Năm sử dụng, có thứ tự trong danh sách số 99. Ngày 06/10/2014 ông Hoàng Hữu Thắng mới biết UBND thị xã Cửa Lò cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm sử dụng đất, ngày 03/9/2015 ông Thắng làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy GCNQSDĐ, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Tư cách tham gia tố tụng của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Năm là người được cấp GCNQSDĐ bị yêu cầu hủy nên có tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Thửa đất người khởi kiện cung cấp bằng chứng là của ông Hoàng bảo Tuyền và bà Hoàng Thị Tường ông bà đã chết, các người thừa kế hàng 1 tham gia tố tụng.

Về nội dung: Người khởi kiện yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00099/2002/QSDD và một phần Quyết định số 927/2002/QĐ/UB ngày 27/9/2002 của UBND thị xã Cửa Lò, về việc cấp giấy chứng nhận QSDĐ ở đô thị cho hộ các gia đình, cá nhân. Đối với hộ bà Hoàng Thị Năm được cấp sử dụng thửa đất số 41, tờ bản đồ số 5, diện tích 393 m² tại phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, có thứ tự trong danh sách số 99, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định cấp GCNQSDĐ và GCNQSDĐ cho hộ bà Hoàng Thị Năm:

Xét thấy, UBND Thị Xã Cửa Lò cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm ngày 27/9/2002, hồ sơ gồm có: Biên bản xác định ranh giới mốc giới thửa đất lập ngày 01/3/1996; hồ sơ kỹ thuật thửa đất xác lập ngày 14/12/1996; Đơn xin đăng Ký quyền sử dụng đất viết ngày 25/12/1997; Giấy xác nhận nguồn gốc và thời gian sử dụng đất có xác nhận của ban cán sự khối, Mặt trận tổ quốc phường, Chủ tịch UBND phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò. Như vậy UBND thị xã Cửa Lò căn cứ

vào hồ sơ xin cấp GCNQSD đất của bà Hoàng Thị Năm được xác lập từ năm 1996, năm 1997, đến năm 2002 cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa đúng thủ tục cấp GCNQSD đất quy định tại chương 3 thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Xét nguồn gốc thửa đất: Theo trình bày của ông Võ Văn Hùng đại diện UBND Thị xã Cửa Lò, Đất bà Hoàng Thị Năm sử dụng thuộc trường hợp không có giấy tờ, đất được thừa kế từ năm 1980 đến nay. Theo hồ sơ đăng ký QSDĐ: Đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất do bà Hoàng Thị Năm kê khai ngày 25/10/1997 “Nguồn gốc sử dụng đất thừa kế năm 1982” (BL61). Giấy xác nhận nguồn gốc và thời gian sử dụng đất có xác nhận ban cán sự khối, Mặt trận Tổ quốc phường Nghi Thủy, và Chủ tịch UBND phường Nghi Thủy xác nhận ngày 22/01/1999 “Được thừa kế đất ở năm 1980, sử dụng liên tục đúng mục đích, ổn định, không tranh chấp”(BL64). Biên bản làm việc hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/10/2014 tại Phòng Thanh tra – UBND thị xã Cửa Lò, Bà Hoàng Thị Năm và Bà Hoàng Thị Sáu đều thừa nhận, năm 1988 bà Sáu và bà Năm đã làm nhà ở trên thửa đất có nguồn gốc đất do bố mẹ cho (BL117). Trong khi đó, ông Hoàng Bảo Tuyên là bố đẻ của bà Hoàng Thị Năm và Hoàng Thị Sáu chết ngày 11/12/2001 (BL98), nhưng tại hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ do UBND thị xã Cửa Lò cung cấp, không có tài liệu nào chứng minh đất bà Năm sử dụng nguồn gốc đất thừa kế, là thiếu sót của UBND thị xã Cửa Lò.

Mặt khác theo yêu cầu của người khởi kiện và người có quyền lợi liên quan, ngày 21/7/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An tổ chức thẩm định tại chỗ, dưới sự chứng kiến của các đương sự, người bảo vệ quyền lợi cho bà Hoàng Thị Năm, đại diện chính quyền địa phương, cán bộ địa chính UBND phường Thu Thủy: Thực tế trên thửa đất số 41 tờ bản đồ số 5 diện tích đất 393m² nay có hai hộ sử dụng đất. Hộ bà Hoàng Thị Năm và Hộ bà Hoàng Thị Sáu đều có nhà cố định, hiện tại thửa đất đã được chia làm ba phần, phần phía bắc nhà bà Hoàng Thị Năm; phần ở giữa chưa xây dựng nhà; phần phía nam nhà bà Hoàng Thị Sáu. Theo xác nhận của ban cán sự khối 3, phường Thu Thủy và UBND phường Thu Thủy, thì hộ gia đình bà Hoàng Thị Sáu xây dựng nhà ở từ năm 1988, có nộp thuế nhà đất (BL26,27) như vậy bà Hoàng Thị Sáu xây dựng nhà trước khi UBND thị xã cấp GCNQSDĐ cho bà Hoàng Thị Năm. Hai hộ gia đình đều có hộ khẩu sinh hoạt độc lập (Số hộ khẩu bà Hoàng Thị Sáu được lập năm 2004)

Theo quy định tại điểm b khoản 3 mục 1 thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nội dung “UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm tra và xác nhận vào đơn đăng ký quyền sử dụng đất về các nội dung sau đây:

- Hiện trạng sử dụng đất, tên người sử dụng đất, vị trí, diện tích loại đất và ranh giới sử dụng đất.

- Nguồn gốc sử dụng đất.

- Tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất...”

Như vậy, đối chiếu các quy định trên thì GCNQSDĐ do UBND thị xã Cửa Lò cấp cho bà Hoàng Thị Năm sử dụng thửa đất số 41, tờ bản đồ số 5, diện tích 393m² tại phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò ngày 27/9/ 2002 thì hồ sơ không đảm bảo quy định, hiện trạng sử dụng đất không đúng. Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có kê khai “đất có nguồn gốc thừa kế” nhưng không có tài liệu chứng minh, do đó không thể biết đất có tranh chấp hay không. Thực tế hiện trạng sử dụng đất hộ bà Hoàng Thị Năm và hộ bà Hoàng Thị Sáu đang trực tiếp sử dụng trên cùng thửa đất, nhưng UBND phường xác nhận chỉ một mình hộ bà Hoàng Thị Năm sử dụng là không đúng hiện trạng. Hồ sơ kỹ thuật thửa đất lập không đúng thực tế ranh giới người đang sử dụng đất. Do đó chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00099/2002/QSDĐ và một phần Quyết định số 927/2002/QĐ/UB ngày 27/9/2002 của UBND thị xã Cửa Lò, về việc cấp GCNQSDĐ cho hộ bà Hoàng Thị Năm được quyền sử dụng thửa đất số 41, tờ bản đồ số 5, diện tích 393 m², tại phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, có thứ tự trong danh sách số 99.

Buộc Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định pháp luật.

Về án phí: Do Yêu cầu của ông Hoàng Hữu Thắng (người khởi kiện) được Tòa án chấp nhận, nên ông Thắng phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm. UBND thị xã Cửa Lò phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 30; Điều 32; điểm a Khoản 3 Điều 116; Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

Khoản 3 mục 1 thông tư số 1990/2001/TT-TCĐC ngày 30/11/2001 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Khoản 2 Điều 34 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Hữu Thắng hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mã số U 345459 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00099/2002/QSDĐ ngày 27/9/2002 của UBND thị xã Cửa Lò cấp cho hộ bà Hoàng Thị Năm sử dụng thửa đất số 41 tờ bản đồ số 5 diện tích 393m² tại phường Thu Thủy, thị xã Cửa Lò, tỉnh nghệ An và tên Hoàng Thị Năm trong danh sách Quyết định số 927/2002/QĐ/UB ngày 27/9/2002 của UBND thị xã Cửa Lò, về việc cấp giấy chứng nhận QSDĐ ở đô thị cho hộ các gia đình, cá nhân.

Buộc Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định pháp luật.

Về án phí: Ông Hoàng Hữu Thắng không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm, trả lại cho ông Hoàng Hữu Thắng số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000668 ngày 05/12/2016 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Ủy ban nhân dân thị xã Cửa Lò phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hành chính sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hoa

Hồ Viết Tùng

Nguyễn Đức Thi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hoa

Hồ Viết Tùng

Nguyễn Đức Thi